

TỔNG CÔNG ĐOÀN
VIỆT NAM
Số: 06-NQ/TCĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 21 tháng 2 năm 1981

NGHỊ QUYẾT

CỦA TỔNG CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM SỐ 6/NQ-TCĐ
NGÀY 21 THÁNG 2 NĂM 1981 VỀ VIỆC BAN HÀNH
ĐIỀU LỆ QUẢN LÝ QUỸ BẢO HIỂM XÃ HỘI

Ban chấp hành Tổng công đoàn Việt Nam họp hội nghị lần thứ sáu nhất trí nhận định tình hình quản lý quỹ bảo hiểm xã hội trong những năm qua đã thu được kết quả tốt và có tiến bộ, bảo đảm thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội đối với công nhân, viên chức Nhà nước.

Để hoàn chỉnh các chế độ quản lý và tăng cường quản lý quỹ bảo hiểm xã hội, ban chấp hành Tổng công đoàn Việt Nam nhất trí thông qua và ban hành bản Điều lệ quản lý quỹ bảo hiểm xã hội (Kèm theo nghị quyết này).

Ban thư ký Tổng công đoàn có trách nhiệm hướng dẫn thi hành bản điều lệ này.

ĐIỀU LỆ

QUẢN LÝ QUỸ BẢO HIỂM XÃ HỘI

Căn cứ vào Điều lệ tạm thời về các chế độ bảo hiểm xã hội ban hành kèm theo Nghị định số 218-CP ngày 29-12-1961;

Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng công đoàn Việt Nam trong công tác quản lý quỹ BHXH và nội dung quỹ BHXH được quy định trong Nghị quyết số 39-CP ngày 22-3-1962 và Nghị định số 31-CP ngày 20-3-1963 của Hội đồng Chính phủ;

Để tăng cường công tác quản lý, chăm sóc đời sống sức khỏe CNVC, phục vụ sản xuất, Tổng công đoàn Việt Nam ban hành Điều lệ quản lý quỹ BHXH Nhà nước do công đoàn phụ trách.

CHƯƠNG I

NGUYÊN TẮC CHUNG

Điều 1.- Quỹ BHXH là một bộ phận ngân sách Nhà nước để thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội đối với công nhân, viên chức Nhà nước được quản lý theo nguyên tắc tập trung, dân chủ và nhằm phục vụ đời sống công nhân, viên chức, phục vụ sản xuất.

Điều 2.- Quỹ BHXH do tổ chức công đoàn thống nhất quản lý từ trung ương đến cơ sở. Mọi chế độ, thể lệ quản lý quỹ do Tổng công đoàn Việt Nam quy định, công đoàn cùng với cơ quan Nhà nước các cấp có trách nhiệm thi hành, không được sửa đổi hoặc tự đề ra chế độ thể lệ riêng.

Điều 3.- Quỹ BHXH quản lý có kế hoạch, dự toán thu chi quỹ BHXH phải xây dựng từ cơ sở cùng với kế hoạch sản xuất, tài chính, lao động tiền lương và bảo hộ lao động của Nhà nước và được CNVC tham gia. Các khoản thu, chi phải chấp hành đúng nguyên tắc, chế độ và được phản ánh trung thực trong sổ sách kế toán.

Điều 4.- Quỹ BHXH không kết dư với ngân sách Nhà nước hàng năm, tiền thừa được sử dụng vào việc xây dựng, phát triển mở rộng các sự nghiệp tổ chức nghỉ ngơi, bồi dưỡng sức khỏe CNVC và gia đình.

CHƯƠNG II

NỘI DUNG THU, CHI QUỸ BẢO HIỂM XÃ HỘI

Điều 5.- Nguồn thu quỹ bảo hiểm xã hội gồm có:

1. Tiền do các cơ sở sản xuất kinh doanh, các cơ quan hành chính, sự nghiệp của Nhà nước, các công tư hợp doanh và các đoàn thể nhân dân, nộp hàng tháng vào quỹ bảo hiểm xã hội theo tỷ lệ phần trăm (%) mà Nhà nước quy định so với tổng quỹ tiền lương của công nhân viên chức (gọi tắt là kinh phí bảo hiểm xã hội).
2. Tiền trợ cấp hàng năm của Nhà nước cho quỹ BHXH trong trường hợp cần thiết.
3. Các khoản thu khác thuộc quỹ BHXH (tiền ủng hộ, viện trợ, tặng phẩm, thu hoạt động sự nghiệp, tiền bồi thường).

Điều 6.- Quỹ BHXH đài thọ các khoản chi dưới đây:

1. Trợ cấp khi công nhân viên chức Nhà nước nghỉ việc do ốm đau, nghỉ trông con ốm.
2. Trợ cấp khi nữ CNVC sinh đẻ.

3. Trợ cấp khi CNVC bị tai nạn lao động và mắc bệnh nghề nghiệp, tai nạn trong chiến tranh.
 4. Chi phí về tổ chức nghỉ ngơi, tham quan du lịch và bồi dưỡng sức khỏe CNVC.
 5. Chi về công tác quản lý BHXH, và quản lý các sự nghiệp bảo hiểm xã hội.
 6. Chi về xây dựng các công trình sự nghiệp BHXH.
- Nghiêm cấm sử dụng quỹ BHXH chi ngoài quy định.

CHƯƠNG III

CHẾ ĐỘ QUẢN LÝ QUỸ BẢO HIỂM XÃ HỘI

A. LẬP DỰ TOÁN

Điều 7.- Hàng năm, căn cứ quỹ BHXH kế hoạch được hội đồng Chính phủ duyệt, Tổng công đoàn Việt Nam phân bổ kế hoạch quỹ BHXH cho các Bộ, Tổng cục, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố; và phân bổ chỉ tiêu dự toán BHXH cho các LHCD, công đoàn ngành, công đoàn trực thuộc(có quản lý BHXH).

Căn cứ vào quỹ BHXH kế hoạch được Tổng công đoàn phân bổ các Bộ, ngành, Tổng cục... và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, sau khi trao đổi với công đoàn cùng cấp, tiến hành phân bổ kế hoạch quỹ BHXH cho các đơn vị cơ sở trực thuộc và báo cáo với Tổng công đoàn, các LHCD, công đoàn ngành phân bổ chỉ tiêu dự toán BHXH cho cơ sở trực thuộc.

Căn cứ vào chỉ tiêu kế hoạch và chỉ tiêu dự toán BHXH do các Bộ, Ủy ban nhân dân và LHCD, công đoàn ngành phân bổ, các đơn vị dự toán BHXH các cấp phải lập dự toán thu, chi quỹ BHXH cả năm cùng với kế hoạch sản xuất, lao động và tiền lương của năm kế hoạch và chia ra từng quý.

Dự toán thu phải căn cứ vào chế độ đã quy định và kế hoạch lao động, quỹ tiền lương của Nhà nước để tính số phải thu được tích cực, vững chắc.

Dự toán chi phải căn cứ vào chỉ tiêu kế hoạch quỹ BHXH được phân bổ, các chế độ, chính sách BHXH, tiêu chuẩn định mức và chủ trương công tác, để tính toán đầy đủ, chặt chẽ, tiết kiệm, sát thực tế. Ban thường vụ công đoàn các cấp có trách nhiệm lãnh đạo trực tiếp việc lập

dự toán và thông qua trước khi gửi lên công đoàn cấp trên xét duyệt đúng thời hạn và báo cáo trước ban chấp hành trong cuộc hội nghị gần nhất.

Sau khi xét duyệt dự toán thu, chi quỹ BHXH của các đơn vị BHXH cơ sở, LHCD tỉnh, thành phố thông báo cho Ngân hàng Nhà nước để làm căn cứ kiểm soát việc sử dụng, cấp phát và thanh toán các khoản thu, chi quỹ BHXH. Cuối năm các Bộ, Tổng cục, các cơ quan ngang Bộ cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh thành phố phải báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch quỹ BHXH về tổng công đoàn Việt Nam.

B. CHẤP HÀNH DỰ TOÁN

Điều 8.- Ban thường vụ công đoàn các cấp phải trực tiếp lãnh đạo việc chấp hành dự toán cả năm và kế hoạch thu chi quỹ BHXH từng quý đã được duyệt. Phải bảo đảm thu đầy đủ, kịp thời, chi đúng chế độ, chính sách, phải tôn trọng kỷ luật, tài chính và nghiêm chỉnh thực hiện chế độ kế toán. Phải thực hiện tốt các biện pháp nhằm bảo vệ, tăng cường sức khỏe CNVC, phòng ngừa bệnh tật và tai nạn .

Những khoản chi chưa có chế độ, tiêu chuẩn hoặc ngoài kế hoạch được duyệt phải thỉnh thị công đoàn cấp trên, nếu tự ý chi thì người ra lệnh chi phải chịu trách nhiệm.

Điều 9.- Các đơn vị dự toán địa phương, ngành và cấp huyện được mở tài khoản trên gửi quỹ bảo hiểm xã hội tại ngân hàng.

Các đơn vị dự toán cơ sở không mở tài khoản tiền gửi quỹ BHXH riêng, mọi hoạt động thu, chi quỹ BHXH đều sử dụng chung với tài khoản của cơ quan, xí nghiệp.

Các khoản thu, chi, cấp phát, thanh toán đều thông qua ngân hàng và phải chấp hành đầy đủ thủ tục, chế độ quản lý tiền mặt của ngân hàng, Việc rút tiền để trả trợ cấp BHXH cho CNVC hàng tháng được ưu tiên giải quyết cùng với tiền lương.

Điều 10.- Đối với các cơ quan, xí nghiệp nộp chậm, nộp thiếu kinh phí BHXH thì ngân hàng có trách nhiệm đôn đốc nhắc nhở, nếu công đoàn cơ sở hoặc công đoàn tỉnh, thành phố, huyện, quận yêu cầu thì ngân hàng được trích số tiền phải nộp của những đơn vị đó chuyển vào tài khoản tiền quỹ BHXH tại ngân hàng Nhà nước địa phương.

Tài khoản quỹ BHXH của liên hiệp công đoàn địa phương và công đoàn ngành trung ương mà số dư quá mức thì Tổng công đoàn điều chuyển thông qua ngân hàng vào tài khoản tiền gửi

quỹ BHXH của Tổng công đoàn.

C. KẾ HOẠCH QUỸ BẢO HIỂM XÃ HỘI

Điều 11.- Các đơn vị kế toán BHXH phải thực hiện đúng chế độ kế toán BHXH do Tổng công đoàn Việt Nam quy định; mở đủ sổ kế toán, ghi chép hoạch toán kịp thời, chính xác; và phải bảo quản các tài liệu kế toán theo đúng chế độ Nhà nước quy định.

D. QUYẾT TOÁN QUỸ BẢO HIỂM XÃ HỘI

Điều 12.- Các cấp công đoàn có nhiệm vụ báo cáo tình hình thực hiện quyết toán hàng quý và quyết toán thu chi quỹ bảo hiểm xã hội cả năm đúng thời hạn lên công đoàn cấp trên xét duyệt.

Báo cáo tình hình thực hiện quyết toán hàng quý và quyết toán cả năm do kế toán trưởng hoặc người phụ trách kế toán lập, được ban thường vụ công đoàn thông qua và ban kiểm tra tài chính đồng cấp trên.

Báo cáo quyết toán phải phản ánh tình hình số liệu chính xác, đúng thực tế, khớp với số liệu sổ sách, chứng từ kế toán và phải hạch toán đúng mục lục dự toán đã quy định, có đối chiếu với chế độ, tiêu chuẩn và sự toán được duyệt và phải từng chỉ tiêu kế hoạch.

Điều 13.- Thời hạn gửi dự toán, quyết toán đối với liên hiệp công đoàn địa phương công đoàn ngành trung ương và các đơn vị trực thuộc Tổng công đoàn quy định như sau:

- Dự toán cả năm gửi trước ngày 30 tháng 11 năm trước.
- Báo cáo tình hình thực hiện quyết toán quý, không quá 35 ngày sau khi hết quý.
- Báo cáo quyết toán cả năm không quá 60 năm sau khi hết năm .

Báo cáo doanh số tài khoản hàng tháng trước ngày 5 tháng sau .

Thời hạn gửi báo cáo dự toán, quyết toán của các công đoàn huyện, các công đoàn cơ sở do liên hiệp công đoàn địa phương và công đoàn ngành trung ương quy định.

Đ. QUẢN LÝ TÀI SẢN

Điều 14.- Các cấp công đoàn có trách nhiệm quản lý tài sản BHXH thuộc đơn vị mình nhằm bảo việc sử dụng tài sản hợp lý, tiết kiệm và bảo quản tốt các tài sản.